|  |  |
| --- | --- |
| BỘ Y TẾ  **CỤC QUẢN LÝ DƯỢC** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /QLD-KD  V/v đảm bảo cung ứng đủ thuốc phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do nCOV gây ra | *Hà Nội, ngày tháng năm 2020* |

Kính gửi:

- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

**KHẨN**

- Các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế;

- Y tế ngành;

- Các đơn vị sản xuất, nhập khẩu thuốc.

*(Sau đây gọi tắt là các Đơn vị)*

Ngày 01/02/2020, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh đã có Công văn số 104/KCB-NV gửi các Đơn vị về việc đảm bảo trang bị trang thiết bị, thuốc, vật tư tiêu hao cho đơn vị cách ly điều trị bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (nCOV) gây ra, trong đó, có dự trù danh mục và cơ số thuốc cho khu vực cách ly điều trị cơ số 20 giường bệnh (định mức cho: 20 bệnh nhân, tỷ lệ 30% bệnh nhân nặng phải thở máy và điều trị tích cực; thời gian điều trị 3 tuần).

Tiếp theo Công văn số 862/QLD-KD ngày 31/01/2020 của Cục Quản lý Dược gửi các Đơn vị về việc đảm bảo cung ứng đủ thuốc phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do nCOV gây ra, để chủ động đảm bảo cung ứng đủ thuốc và bình ổn giá phục vụ phòng, chống dịch bệnh tại Việt Nam, Cục Quản lý Dược yêu cầu các Đơn vị như sau:

1. Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Chủ động liên hệ với các đơn vị sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thuốc để dự trù đặt hàng và mua sắm theo quy định, đảm bảo có đủ các thuốc tại Phụ lục kèm theo Công văn này.

- Chỉ đạo Bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh hoặc Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tuyến tỉnh (Đơn vị được phân công là cơ sở tuyến cuối của tỉnh để tiếp nhận người bệnh có diễn biến nặng) rà soát và lập dự trù bổ sung (nếu cần) các thuốc tại Phụ lục kèm theo Công văn này; đảm bảo đủ thuốc cho nhu cầu phòng, chống dịch bệnh, tránh để xảy ra tình trạng thiếu thuốc.

- Chỉ đạo các các cơ sở khám, chữa bệnh khác trên địa bàn sẵn sàng dự trù và lên kế hoạch cung ứng kịp thời các thuốc phục vụ cho nhu cầu điều trị của cơ sở trong trường hợp dịch bệnh lan rộng ở cấp độ 4.

- Yêu cầu các nhà thầu cung ứng đầy đủ thuốc đã trúng thầu tại Đơn vị và tăng cường các biện pháp quản lý để tránh tình trạng tăng giá đột biến khi bùng phát dịch bệnh.

2. Các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế (đặc biệt là các Bệnh viện được phân công tiếp nhận điều trị theo phân tuyến điều trị người bệnh mắc viêm đường hô hấp cấp do nCOV gây ra):

- Chủ động liên hệ với các đơn vị sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thuốc để dự trù đặt hàng và mua sắm các thuốc tại Phụ lục kèm theo Công văn này theo quy định; rà soát và lập dự trù các thuốc cần bổ sung để phục vụ công tác điều trị của cơ sở.

- Cập nhật kịp thời hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh mới nhất của Bộ Y tế để bổ sung các thuốc còn thiếu vào kế hoạch mua sắm.

3. Yêu cầu các cơ sở sản xuất thuốc trong nước chủ động lên kế hoạch dự trù, nhập khẩu nguyên liệu, hóa chất và vật tư tiêu hao có liên quan để kịp thời sản xuất các thuốc tại Phụ lục kèm theo Công văn này; đảm bảo cung ứng đủ cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi được yêu cầu cung cấp.

- Yêu cầu các cơ sở kinh doanh, nhập khẩu thuốc tăng cường nguồn cung và tìm kiếm thuốc thay thế (nếu có) để nhập khẩu, cung ứng các thuốc tại Phụ lục kèm theo Công văn này; đảm bảo cung ứng đủ cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi được yêu cầu cung cấp.

4. Cục Quản lý Dược sẽ xem xét áp dụng hình thức cấp Giấy đăng ký lưu hành hoặc Giấy phép nhập khẩu nhanh cho các Đơn vị đối với thuốc, nguyên liệu làm thuốc tại Phụ lục kèm theo Công văn này để phục vụ nhu cầu điều trị.

Cục Quản lý Dược thông báo để các Đơn vị biết và khẩn trương triển khai thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - PTTg. Vũ Đức Đam (để b/c);  - Các Thứ trưởng BYT (để b/c);  - Các Vụ/Cục, VPB (để p/h);  - CTr. Vũ Tuấn Cường (để b/c);  - Các Phó Cục trưởng (để p/h c/đ);  - Cổng TTĐT của BYT, Website Cục QLD;  - Báo SK&ĐS;  - Lưu: VT, GT, ĐKT, KD. | **KT. CỤC TRƯỞNG**  **PHÓ CỤC TRƯỞNG**  **Đỗ Văn Đông** |

**PHỤ LỤC**

**DANH MỤC THUỐC DỰ TRÙ PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH VIÊM ĐƯỜNG HÔ HẤP CẤP DO nCOV GÂY RA**

*(kèm theo Công văn số /QLD-KD ngày tháng năm 2020)*

| **STT** | **Tên hoạt chất** | **Nồng độ - Hàm lượng** | **Đường dùng** | **Đơn vị tính nhỏ nhất** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Immunoglobulin tĩnh mạch | 2.5g/50ml | Tiêm/Truyền | Lọ |
| 2 | Immunoglobulin tĩnh mạch | 5g/50ml | Tiêm/Truyền | Lọ |
| 3 | Vancomycin | 500mg | Tiêm/Truyền | Lọ |
| 4 | Meropenem | 500mg | Tiêm/Truyền | Lọ |
| 5 | Imipenem + Cilastatin | 500mg+500mg | Tiêm/Truyền | Lọ |
| 6 | Ceftriaxone | 1g | Tiêm/Truyền | Lọ |
| 7 | Cefotaxime | 1g | Tiêm/Truyền | Lọ |
| 8 | Levofloxacin | 500mg | Tiêm/Truyền | Lọ |
| 9 | Ceftazidime | 1g | Tiêm/Truyền | Lọ |
| 10 | Cefperazole | 1g | Tiêm/Truyền | Lọ |
| 11 | Amikacin | 500mg | Tiêm/Truyền | Lọ |
| 12 | Azithromycine | 500mg | Uống | Viên |
| 13 | Azithromycine | 200mg/5ml x 15ml | Dung dịch uống | Lọ |
| 14 | Adrenalin | 1mg/ml | Tiêm/Truyền | Ống |
| 15 | Nor-Adrenalin | 1mg/ml | Tiêm/Truyền | Ống |
| 16 | Milrinon | 1mg/ml | Tiêm/Truyền | Lọ |
| 17 | Dopamin | 200mg/4ml | Tiêm/Truyền | Ống |
| 18 | Dobutamin | 250mg | Tiêm/Truyền | Ống |
| 19 | Midazolam | 5mg/ml | Tiêm/Truyền | Ống |
| 20 | Morphin | 10mg/ml | Tiêm/Truyền | Ống |
| 21 | Fentanyl | 0,5mg/10ml | Tiêm/Truyền | Ống |
| 22 | Fentanyl | 0,1mg/2ml | Tiêm/Truyền | Ống |
| 23 | Vecuronium | 4mg | Tiêm/Truyền | Ống |
| 24 | Atracurium | 25mg/2.5ml | Tiêm/Truyền | Ống |
| 25 | Heparin | 5000UI/ml x 5ml | Tiêm/Truyền | Lọ |
| 26 | Phenobarbital | 100mg/ml | Tiêm/Truyền | Ống |
| 27 | Kali clorua | 10% | Tiêm/Truyền | Ống 5ml; 10ml |
| 28 | Calcigluconat | 10%-10ml | Tiêm/Truyền | Ống |
| 29 | Calci clorua | 10% - 5ml | Tiêm/Truyền | Ống |
| 30 | Natribicarbonat | 8,4%-10ml | Tiêm/Truyền | Ống |
| 31 | Magnesi sulphat | 15%-5ml | Tiêm/Truyền | Ống |
| 32 | Albumin | 20%-50ml | Tiêm/Truyền | Lọ |
| 33 | Povidon Iodin | 10%-125ml | Dung dịch dùng ngoài | Chai |
| 34 | Povidon Iodin | 1%-125ml | Dung dịch dùng ngoài | Chai |
| 35 | Dịch lọc máu và thẩm tách máu (Primasol) | 5 lít | Dung dịch lọc | Túi |
| 36 | Natri chlorid | 0,9%-500ml | Tiêm/Truyền | Chai |
| 37 | Glucose | 5%-500ml | Tiêm/Truyền | Chai |
| 38 | Glucose | 10%-500ml | Tiêm/Truyền | Chai |
| 39 | Glucose | 30%-500ml | Tiêm/Truyền | Chai |
| 40 | Ringer lactat | 500ml | Tiêm/Truyền | Chai |
| 41 | Ringer lactat + Glucose | 5%-500ml | Tiêm/Truyền | Chai |
| 42 | Paracetamol | 10mg/ml x 50ml | Tiêm/Truyền | Chai |
| 43 | Paracetamol | 500mg | Uống | Viên |
| 44 | Paracetamol | 300mg | Uống; Đặt hậu môn | Viên |
| 45 | Paracetamol | 150mg | Uống; Đặt hậu môn | Viên |
| 46 | Paracetamol | 80mg | Uống; Đặt hậu môn | Viên |